

**TCVN 8817-12 : 2011**

Xuất bản lần 1

**NHỮ TƯƠNG NHỰA ĐƯỜNG A XÍT - PHƯƠNG PHÁP THỬ**

-

**PHẦN 12: NHẬN BIẾT NHỮ TƯƠNG NHỰA ĐƯỜNG AXIT  
PHÂN TÁCH CHẬM**

*Cationic Emulsified Asphalt - Test Method -*

*Part 12: Test Method for Identification of Slow - Setting Cationic  
Emulsified Asphalt*

## Lời nói đầu

**TCVN 8817-12:2011** được chuyển đổi từ 22 TCN 354:2006 theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

**TCVN 8817:2011** do Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông vận tải biên soạn, Bộ Giao thông vận tải đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

**Bộ tiêu chuẩn TCVN 8817:2011** bao gồm 15 phần:

TCVN 8817-1:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật*

TCVN 8817-2:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 2: Xác định độ nhớt Saybolt Furol*

TCVN 8817-3:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 3: Xác định độ lắng và độ ổn định lưu trữ*

TCVN 8817-4:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 4: Xác định lượng hạt quá cỡ (Thử nghiệm sàng)*

TCVN 8817-5:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 5: Xác định điện tích hạt*

TCVN 8817-6:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 6: Xác định độ khử nhũ*

TCVN 8817-7:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 7: Thử nghiệm trộn với xi măng*

TCVN 8817-8:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 8: Xác định độ dính bám và tính chịu nước*

TCVN 8817-9:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 9: Thử nghiệm chưng cất*

TCVN 8817-10:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 10: Thử nghiệm bay hơi*

**TCVN 8817-12 : 2011**

TCVN 8817-11:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 11: Nhận biết nhũ tương nhựa đường a xít phân tách nhanh*

TCVN 8817-12:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 12: Nhận biết nhũ tương nhựa đường a xít phân tách chậm*

TCVN 8817-13:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 13: Xác định khả năng trộn lẫn với nước*

TCVN 8817-14:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 14: Xác định khối lượng thể tích*

TCVN 8817-15:2011, *Nhũ tương nhựa đường a xít – Phương pháp thử – Phần 15: Xác định độ dính bám với cốt liệu tại hiện trường*

## **Nhũ tương nhựa đường a xít - Phương pháp thử -**

### **Phần 12: Nhận biết nhũ tương nhựa đường a xít phân tách chậm**

*Cationic Emulsified Asphalt - Test Method -*

*Part 12: Test Method for Identification of Slow-Setting Cationic Emulsified Asphalt*

#### **1 Phạm vi áp dụng**

**1.1** Tiêu chuẩn này dùng để nhận biết nhũ tương nhựa đường a xít phân tách chậm nếu như kết quả thử nghiệm điện tích hạt không thể kết luận được.

**1.2** Tiêu chuẩn này không đề cập đến tất cả các vấn đề liên quan đến an toàn khi sử dụng. Người sử dụng tiêu chuẩn này có trách nhiệm thiết lập các nguyên tắc về an toàn và bảo vệ sức khỏe cũng như khả năng áp dụng phù hợp với các quy định khi đưa vào sử dụng.

#### **2 Tài liệu viện dẫn**

Các tài liệu viện dẫn sau đây là cần thiết để áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

ASTM C778, *Standard Specification for Standard Sand (Tiêu chuẩn cát chuẩn)*

#### **3 Tóm tắt phương pháp thử**

Một lượng mẫu thử xác định được trộn đều với một lượng cát si líc chuẩn xác định trong một khoảng thời gian xác định. Lấy mẫu hỗn hợp rải lên một tờ giấy trong một khoảng thời gian nhất định để mẫu phân tách; rải đều mẫu lên sàng đặt trong cốc nước đun sôi trong khoảng thời gian nhất định; sau đó lấy ra rải đều lên một mặt phẳng, quan sát bằng mắt và đánh giá phần diện tích hỗn hợp có nhựa đường dính bám và đưa ra kết luận.

#### **4 Thiết bị và dụng cụ thử**

## **TCVN 8817-12: 2011**

**4.1** Đèn bu-sen và một tấm kim loại dùng để ngăn cách giữa ngọn lửa và cốc đựng mẫu thử nghiệm.

**4.2** Sàng, có thể là một trong hai loại sau:

- Là một lưới tiêu chuẩn lỗ vuông 0,850 mm, được cắt thành dạng hình tròn sau đó uốn gập mép xuống.
- Được chế tạo bằng cách đặt một lưới tiêu chuẩn lỗ vuông 0,850 mm lên một khung tròn được uốn từ một tấm lưới hình chữ nhật có chiều rộng 25,4 mm, chiều dài 355,6 mm.

**4.3** Cốc thuỷ tinh dung tích 1000 mL.

**4.4** Cốc trộn: Làm bằng thuỷ tinh hoặc kim loại có dung tích 400 mL.

**4.5** Cân kỹ thuật.

**4.6** Dao trộn: Có lưỡi trộn làm bằng thép dài khoảng 200 mm.

**4.7** Kính bảo vệ mắt.

**4.8** Găng tay chịu nhiệt.

**4.9** Cát chuẩn: Cát si-líc chuẩn loại 20-30 phù hợp với tiêu chuẩn ASTM C778: có hàm lượng SiO<sub>2</sub> ≥ 98% được rửa sạch, sấy khô, có thành phần hạt thoả mãn yêu cầu sau:

Cỡ sàng (mm)	1,18	0,850	0,600
Hàm lượng lọt qua sàng (%)	100	85÷100	0÷5

## **5 Tiến hành thử**

**5.1** Cân 150 g cát si-líc cho vào trong cốc trộn.

**5.2** Rót 12 g nhũ tương nhựa đường vào cốc trộn, dùng dao trộn đều hỗn hợp trong khoảng thời gian từ 20 giây đến 60 giây hoặc cho tới khi nhũ tương nhựa đường dính bám đều toàn bộ vật liệu cát.

**5.3** Lấy hỗn hợp ra khỏi cốc trộn và đổ rải đều lên một tờ giấy trong khoảng thời gian 24 giờ; sau khoảng thời gian này, nếu mẫu chưa phân tách hoàn toàn thì phải đợt thêm cho tới khi mẫu phân tách hoàn toàn.

**5.4** Đặt sàng vào trong cốc thuỷ tinh 1000 mL, sau đó rót 500 mL nước cất vào trong cốc. Đun sôi nước và lấy toàn bộ hỗn hợp cát trộn nhũ tương nhựa đường đổ rải đều lên sàng.

**5.5** Tiếp tục đun sôi nước trong thời gian 10 phút, sau đó gạn nước ra, lấy hỗn hợp trên sàng đổ rải đều lên một mặt phẳng; quan sát bằng mắt và đánh giá phần diện tích hỗn hợp có nhựa đường dính bám.

## 6 Báo cáo thử nghiệm

Nếu phần diện tích hỗn hợp có nhựa dính bám nhiều hơn phần không có nhựa dính bám thì kết luận mẫu thử nghiệm là như tương nhựa đường a xít phân tách chậm.

---